

Số: 376/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 540/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Bà Nguyễn Thị Xuân L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ Dân phố I, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Kiều Hoàng V, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ Dân phố I, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

**NHẬN ĐỊNH**

[1] Bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Kiều Hoàng V tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 26/2001, quyển số 01, ngày 24/10/2001. Nay ông, bà xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể

như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Kiều Hoàng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông, bà có 01 con chung là: Kiều Linh C (nữ), sinh ngày 15/07/2002 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Kiều Hoàng V nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001386 ngày 22/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Kiều Hoàng V đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND KV 10 – Lâm Đồng;
- UBND phường Phú Thủy;
- Phòng THADS KV 10 – Lâm Đồng;
- Lưu HS..

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Xuân Vi**